

Số: /BC-UBND

Sơn Hà, ngày tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ trong năm học 2024-2025 và đăng ký nhu cầu gạo hỗ trợ cho học sinh năm học 2025-2026 theo quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 1642/SGDĐT-KHTC ngày 28/5/2025, về việc báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ trong năm học 2024-2025 (sau đây gọi tắt là *Nghị định 116*) và đăng ký nhu cầu gạo hỗ trợ cho học sinh năm học 2025-2026 theo quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là *Nghị định 66*). Ủy ban nhân dân huyện Sơn Hà báo cáo kết quả thực hiện, như sau:

I. Kết quả thực hiện chính sách Nghị định 116 trong năm học 2024 - 2025:

1. Kết quả thực hiện:

a) Tổng số học sinh năm học 2024 - 2025 được hỗ trợ kinh phí và gạo là: 1.821 học sinh. Trong đó

+ Cấp tiểu học: 1.113 học sinh.

+ Cấp THCS: 708 học sinh.

b) Kinh phí hỗ trợ

- Kinh phí hỗ trợ cho học sinh: 9.294.090.000 đồng, trong đó:

+ Hỗ trợ tiền ăn: 7.526.376.000 đồng.

+ Hỗ trợ tiền nhà ở: 1.767.714.000 đồng.

- Kinh phí hỗ trợ phục vụ nấu ăn cho học sinh: 37.440.000 đồng.

- Kinh phí vận chuyển gạo: 106.103.000 đồng.

c) Số lượng gạo đã nhận từ Cục dự trữ Nhà nước: 239.475 kg, cụ thể:

- Học kỳ I (5 tháng): 135.7950 kg.

- Học kỳ II (4 tháng): 103.680 kg.

d) Số lượng gạo đã cấp cho học sinh là 239.475 kg, cụ thể:

- Học kỳ I (5 tháng): 135.7950 kg.

- Học kỳ II (4 tháng): 103.680 kg.

- Số gạo còn tồn đề nghị khấu trừ trong năm học 2025-2026 là: không

2. Về công tác bảo quản, quản lý, phân phối sử dụng gạo tại các trường học:

Hiệu trưởng các đơn vị trường học chịu trách nhiệm bảo quản tại đơn vị trong thời gian chưa tổ chức cấp phát. Việc cấp phát gạo đảm bảo đúng thời gian quy định. Thành phần tham gia cấp phát gạo gồm có: Ban giám hiệu nhà trường; Giáo viên, học sinh được nhận gạo, phụ huynh học sinh được nhận gạo; đại diện Hội phụ huynh học sinh của trường, UBND xã, thị trấn tham gia giám sát trong thời gian cấp phát.

3. Các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 116, Nghị định số 66 tại địa phương và kiến nghị, đề xuất về việc thực hiện các chính sách với các cấp:

a) Khó khăn, vướng mắc

Hiện nay, các cơ sở giáo dục thuộc huyện Sơn Hà chưa thể thực hiện chi trả tiền ăn, tiền ở cho học sinh theo Nghị định 66 trong học kỳ II năm học 2024-2025, nguyên nhân: ngày 30/12/2024, UBND huyện Sơn Hà đã ban hành Quyết định phê duyệt danh sách học sinh được hưởng theo Nghị định 116, năm học 2024-2025 (theo Quyết định số 3301/QĐ-UBND ngày 30/12/2024); ngày 12/3/2025, Nghị định số 66 được ban hành, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/5/2025 và thay thế Nghị định số 116 ; vì vậy, danh sách học sinh được hưởng theo Nghị định 116, năm học 2024-2025 do UBND huyện phê duyệt không còn phù hợp để chi tiền cho học sinh trong học kỳ II năm học 2024-2025. Đồng thời, đến tại thời điểm hiện nay vẫn chưa có văn bản quy định cụ thể về khoảng cách, địa bàn có địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn phải qua hồ, sông, suối, qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở đất, đá để làm cơ sở xác định cho học sinh được hưởng chính sách. Vì vậy, việc chi trả chính sách theo Nghị định số 66 chưa thể thực hiện được.

b) Kiến nghị đề xuất

Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh quan tâm cho ý kiến và hướng dẫn cụ thể về việc chi trả chế độ cho học sinh theo Nghị định số 66 ở học kỳ II năm học 2024-2025.

II. Dự kiến nhu cầu hỗ trợ gạo cho học sinh năm học 2025-2026 theo quy định tại Nghị định số 66 (số liệu này sẽ thay đổi khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về xác định học sinh được thụ hưởng chính sách) :

- Tổng số học sinh trong diện được hỗ trợ gạo 2.334 học sinh, trong đó:
 - + Cấp tiểu học: 1.155 học sinh.
 - + Cấp THCS: 1.179 học sinh.
- Nhu cầu hỗ trợ gạo trong năm học 2025-2026: 315.090 kg, trong đó:
 - + Cấp tiểu học: 155.925 kg.
 - + Cấp THCS: 159.165 kg.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm).

UBND huyện Sơn Hà kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh;
- QCT, PCT UBND huyện;
- Phòng GD&ĐT huyện;
- Các trường TH, TH&THCS, THCS trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TH.

Q. CHỦ TỊCH

Trần Thanh Trung